

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI

(Chương I: huyện Mộ Đức; Chương II: Chung cả tỉnh)

(Phục vụ đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024)

Chương I. TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI HUYỆN MỘ ĐỨC

A. Nội dung kiến nghị của cử tri đã và đang giải quyết, xử lý

I. Lĩnh vực Công Thương

Không có

II. Lĩnh vực nông nghiệp

1. Cử tri xã Đức Phú, huyện Mộ Đức phản ánh: (1) Hồ chứa nước Hóc Sầm do Công ty TNHH một thành viên khai thác công trình thủy lợi tỉnh quản lý, vận hành, nhưng đến nay van đóng, mở nước hư hỏng đã 01 năm mà Công ty không sửa chữa, làm ảnh hưởng đến sản xuất của Nhân dân. Đề nghị tỉnh chỉ đạo khắc phục. (2) Công ty TNHH nông lâm nghiệp TBT Quảng Ngãi hợp đồng sản xuất lúa giống với HTXNN Đức Phú, trong vụ Hè thu vừa qua, Công ty đã cấp giống kém chất lượng cho nông dân (Giống không nảy mầm) làm trễ lịch thời vụ sản xuất. Đề nghị cấp thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm, chấn chỉnh tình trạng trên

a) Hồ chứa nước Hóc Sầm:

Được xây dựng đưa vào khai thác từ năm 1984, sửa chữa, nâng cấp năm 2002. Qua nhiều năm vận hành khai thác, đến tháng 11/2024, hai van nem (01 van xử lý sự cố và 01 van điều tiết nước) vị trí tại hạ lưu cống lấy nước bị hỏng không vận hành được. Tuy nhiên, do mực nước hồ trong thời gian vừa qua thường xuyên ở mức cao (van cống lấy nước làm việc có áp nên việc đóng kín thượng lưu cống để sửa chữa van rất khó khăn) nên Công ty đã xử lý tạm thời bằng cách điều chỉnh xả các bulông của nắp cửa van lấy nước để điều tiết lưu lượng nước tưới phục vụ sản xuất năm 2024 được đảm bảo, không làm ảnh hưởng đến sản xuất của nhân dân.

Sau khi kết thúc sản xuất vụ Hè Thu 2024, khi mực nước hồ xuống đến cao trình mực nước chết, Công ty đã thực hiện đóng kín thượng lưu cống lấy nước để sửa chữa. Hiện nay việc sửa chữa hai van nêu trên đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu an toàn công trình và phục vụ sản xuất năm 2025.

b) Đối với phản ánh “Công ty TNHH nông lâm nghiệp TBT Quảng Ngãi cung cấp lúa giống kém chất lượng cho HTXNN Đức Phú, trong vụ Hè thu vừa qua”:

Ngày 17/9/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT giao Thanh tra Sở và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiến hành kiểm tra xác minh thông tin phản ánh của cử tri (làm việc với đại diện UBND xã Đức Phú, Giám đốc HTXNN Đức Phú, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Mộ Đức, Công ty TNHH Nông lâm nghiệp TBT), kết quả cụ thể:

* Về nội dung giống lúa kém chất lượng (tỷ lệ nảy mầm đạt thấp)

- Ngày 12/4/2024, Công ty TNHH Nông lâm nghiệp TBT có cấp cho nông dân thuộc HTXNN Đức Phú, huyện Mộ Đức 4.591 kg giống lúa, tên giống: Bắc Thịnh, cấp giống:

Siêu nguyên chủng và nguyên chủng để thực hiện Hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Qua ngâm, ủ giống, những hộ nông dân phát hiện tỷ lệ nảy mầm đạt thấp, đã báo cáo HTXNN Đức Phú và Công ty Nông lâm nghiệp TBT. Sau khi tiếp nhận thông tin, Công ty Nông lâm nghiệp TBT đã khẩn trương cử cán bộ kỹ thuật, phối hợp với HTXNN Đức Phú kiểm tra và thu hồi toàn bộ 4.591 kg giống lúa trên.

- Ngày 22/4/2024, Công ty Nông lâm nghiệp TBT đã cấp lại (lô khác) 3.598 kg giống lúa Bắc Thịnh cho các hộ nông dân, cấp giống: Siêu nguyên chủng và nguyên chủng. Qua ngâm ủ, giống lúa có tỷ lệ nảy mầm đạt yêu cầu nên được các hộ dân tổ chức gieo sạ ngay sau đó. Kết thúc vụ, năng suất thu hoạch lúa của Hợp đồng liên kết sản xuất tại HTXNN Đức Phú đạt khoảng 62 tạ/ha tương đương với lúa người dân gieo sạ cùng trà trong vụ Hè Thu năm 2024.

* Về lịch thời vụ gieo sạ: Thực hiện Công văn số 1372/SNNPTNT-TTBVTV ngày 08/4/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn gieo sạ trên những chân ruộng không chủ động nước trong sản xuất lúa vụ Hè Thu 2024; theo đó, HTX Đức Phú đã có Kế hoạch lịch thời vụ và Kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu năm 2024 là ngày 15/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Tuy nhiên, tại thời điểm đó, nguồn nước tưới từ hồ, đập vẫn chưa đảm bảo cho gieo sạ nên đã xin điều chỉnh lại từ ngày 20/4/2024 đến ngày 30/4/2024, các hộ dân gieo sạ vào ngày 25/4/2024 đến ngày 27/4/2024 là vẫn đảm bảo, không trễ so với lịch thời vụ đã điều chỉnh.

* Nguyên nhân giống lúa nảy mầm thấp:

Giống lúa Bắc Thịnh, cấp giống: Siêu nguyên chủng và nguyên chủng do Công ty Nông lâm nghiệp TBT sản xuất từ vụ Hè Thu năm 2023, được bảo quản trong kho lạnh. HTXNN Đức Phú chủ yếu sử dụng nước hồ, đập để tưới lúa, nên Công ty đã liên kết với HTXNN Đức Phú sản xuất giống vụ Hè Thu năm 2024 trên chân ruộng trà lúa sớm. Tuy nhiên, trong thời gian bảo quản lúa, kho lạnh bị hỏng nhưng Công ty Nông lâm nghiệp TBT không phát hiện kịp thời nên dẫn đến việc bảo quản giống lúa không tốt, ảnh hưởng chất lượng giống, là nguyên nhân đã làm cho tỷ lệ nảy mầm lúa giống đạt thấp. Công ty Nông lâm nghiệp TBT cho biết đã liên kết sản xuất với các hộ dân thuộc HTXNN Đức Phú từ năm 2009 đến nay, đây là lần đầu xảy ra sự cố đáng tiếc trên.

Cử tri phản ánh Công ty TNHH Nông lâm nghiệp TBT đã cấp giống kém chất lượng cho nông dân (giống không nảy mầm) là đúng. Nhưng ngay sau đó, Công ty TNHH Nông lâm nghiệp TBT đã kịp thời thu hồi số lượng giống lúa không đạt chất lượng, đồng thời cung cấp lại giống lúa đảm bảo chất lượng cho nông dân gieo sạ và sản lượng thu hoạch đạt theo kế hoạch.

* Biện pháp xử lý:

Tại thời điểm kiểm tra, lô giống lúa không còn nên không thể lấy mẫu lúa giống này đi thí nghiệm phân tích kiểm tra chất lượng để làm căn cứ xử lý theo quy định tại Quy

chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 01-54:2011/BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chất lượng hạt giống lúa; Nghị định 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Luật Trồng trọt năm 2018.

Tuy nhiên, Sở Nông nghiệp và PTNT đã yêu cầu Công ty TNHH Nông lâm nghiệp TBT: Phải nghiêm túc rút kinh nghiệm trong sự việc nêu trên và không để xảy ra lần nữa; đồng thời, tăng cường công tác quản lý chất lượng giống lúa, tuyệt đối giống lúa không đảm bảo chất lượng thì không đưa vào sản xuất.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc tăng cường công tác thanh tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động kinh doanh giống lúa trong thời gian đến; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về lĩnh vực giống cây. Các huyện, thị xã, thành phố nâng cao trách nhiệm quản lý, đồng thời phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn nói chung và Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật nói riêng trong quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh giống.

2. Cử tri xã Đức Phú, huyện Mộ Đức Nhà máy nước sạch được đầu tư trên địa bàn xã là công trình khẩn cấp nhưng tiến độ hoàn thiện đưa vào sử dụng chậm gây bức xúc trong Nhân dân. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo.

Công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Phú, huyện Mộ Đức được Sở Xây dựng phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình tại Quyết định số 176/QĐ-SXD ngày 12/10/2022; theo đó công suất thiết kế là 500 m³/ngày đêm; thời gian thực hiện: Năm 2022-2024 (không phải là công trình đầu tư khẩn cấp như cử tri phản ánh). Công trình khởi công xây dựng tháng 11/2022, hoàn thành tháng 3/2024 và bàn giao đưa vào sử dụng ngày 16/5/2024 đúng theo kế hoạch được duyệt.

Đến thời điểm này, công trình này đang cung cấp nước sạch sinh hoạt cho 440 hộ/830 hộ dân (theo thiết kế) trên địa bàn xã Đức Phú, huyện Mộ Đức. Trong thời gian đến, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Quảng Ngãi (đơn vị khai thác công trình) tiếp tục phối hợp với địa phương để vận động các hộ tham gia sử dụng nước sạch từ công trình này nhằm sớm đạt được mục tiêu dự án đề ra.

III. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

1. Cử tri xã Đức Nhuận, huyện Mộ Đức phản ánh Dự án Kè và Khu dân cư Nam Sông Vệ hiện nay bị bỏ hoang, dừng thi công đã lâu. Đề nghị tỉnh chỉ đạo khẩn trương thi công sớm đưa vào sử dụng, hoạt động, tránh gây lãng phí các nguồn tài nguyên, ổn định đời sống Nhân dân.

Dự án Kè và Khu dân cư Nam Sông Vệ được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 do Công ty TNHH MTV Đầu tư, XD và KDDV Quảng Ngãi làm chủ đầu tư (Công ty QISC) và bắt đầu triển khai thi công xây dựng từ năm 2018 đến tháng 10/2020 dự án bàn giao lại cho Sở Tài nguyên và Môi trường

làm chủ đầu tư. Tại thời điểm bàn giao, dự án còn nhiều tồn tại vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB, công tác thi công xây lắp nên chưa hoàn thành việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật của dự án.

Đến tháng 9/2021, dự án được Thanh tra tỉnh tiếp nhận để thanh tra về pháp luật về đầu tư, đất đai và xây dựng. Thực hiện Thông báo số 198/TB-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Đặng Văn Minh tại cuộc họp UBND tỉnh để đánh giá tiến độ thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án thu tiền sử dụng đất năm 2022 theo Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định số 58/UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh; theo đó dự án sẽ được tổ chức triển khai lại sau khi có kết luận của thanh tra. Do đó, dự án ngừng triển khai thi công từ đó đến nay.

Ngày 08/12/2023, UBND tỉnh ban hành Kết luận số 100/KL-UBND về việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng đối với dự án Kè và khu dân cư Nam Sông Vệ. Hiện nay, Trung tâm đang rà soát các nội dung liên quan theo nội dung Kết luận thanh tra để báo cáo trình cấp thẩm quyền xin chủ trương thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

IV. Lĩnh vực xây dựng

1. Cử tri xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức kiến nghị: Dự án Khu dịch vụ du lịch Quê Hương được UBND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư năm 2017, nhà đầu tư được UBND tỉnh Quyết định giao đất, cho thuê đất năm 2018, với diện tích là 16.676m². Tuy nhiên, từ ngày giao đất cho đến nay nhà đầu tư vẫn chưa thực hiện Dự án, gây lãng phí đất. Đề nghị tỉnh cho thu hồi Dự án theo quy định.

Dự án Khu dịch vụ du lịch Quê Hương do Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Quê Hương đề xuất đầu tư được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư số 1765/QĐ-UBND ngày 26/9/2017.

Đến ngày 24/4/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 360/QĐ-UBND về việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Quê Hương thuê đất để thực hiện dự án; theo đó, nội dung tại Điều 3 Quyết định có nêu: Cho Công ty Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Quê Hương thuê phần diện tích (16.676 m²) đất đã chuyển mục đích sử dụng đất tại Điều 2 Quyết định này và phần diện tích (5.982 m²) đã được Nhà nước cho Công ty thuê đất trước đây để thực hiện dự án, với tổng diện tích 22.658 m², thời gian cho thuê đất đến ngày 26/9/2066.

Sau đó, Sở Tài nguyên và Môi trường thừa uỷ quyền UBND tỉnh ký Hợp đồng thuê đất số 76/HĐTĐ ngày 01/6/2018 với đơn vị và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo số phát hành GCN là CT10854, sổ vào sổ cấp GCN CN177631 cấp ngày 30/5/2018.

Qua công tác giám sát, đánh giá đầu tư, Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Quê Hương thực hiện dự án chưa đảm bảo theo quy định, chưa đưa đất vào sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra việc sử dụng đất của Nhà đầu tư để xử lý theo quy định của pháp luật về đất đai hiện hành.

V. Lĩnh vực giao thông

1. Cử tri xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức đề nghị tỉnh chỉ đạo Ban quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh khẩn trương hoàn trả tuyến đường Trần Liên - Tân Phong như hiện trạng ban đầu cho Nhân dân thôn Tú Sơn 2 như đã thỏa thuận, vì Ban quản lý dự án sử dụng tuyến đường này để vận chuyển vật tư, thiết bị thi công công trình Khu tái định cư xú đồng Châu Đường (thôn Tú Sơn 2), sau khi hoàn thành Khu tái định cư thì tuyến đường này bị hư hỏng toàn bộ gây khó khăn cho việc đi lại của người dân. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo.

Hiện nay, tuyến đường Trần Liên - Tân Phong đang được Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh triển khai các bước để thực hiện đầu tư xây dựng công trình theo quy định. Đến nay, Ban Quản lý dự án đã trình Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung để có cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo. Dự kiến sẽ triển khai thi công hoàn thành tuyến đường nêu trên trong Quý I/2025 để thuận lợi cho việc đi lại của người dân.

VI. Lao động, Y tế, Văn hóa - Xã hội: Không có

B. Nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền của Trung ương: Không có

C. Nội dung kiến nghị thuộc thẩm quyền của cấp huyện

1. Cử tri xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức đề nghị tỉnh chỉ đạo ngành chức năng xem xét công nhận hồ sơ đất đai theo Chỉ thị 299/TTg ngày 10/11/1980 được hộ dân kê khai năm 1980 và hoàn thiện năm 1987 đối với đất ở của các hộ gia đình cá nhân trên địa bàn xã nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện các giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất.

Căn cứ khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai năm 2024 (khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013 và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ); Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định mà có Một trong các giấy tờ được lập trong quá trình thực hiện đăng ký ruộng đất theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10 tháng 11 năm 1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước thì được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và không phải nộp tiền sử dụng đất, bao gồm:

- Sổ đăng ký ruộng đất (sổ 5b);
- Biên bản xét duyệt của Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã xác định người đang sử dụng đất là hợp pháp;
- Bản tổng hợp các trường hợp sử dụng đất hợp pháp do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã hoặc cơ quan quản lý đất đai cấp huyện, cấp tỉnh lập;
- Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất;

- Giấy tờ về việc chứng nhận đã đăng ký quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện hoặc cấp tỉnh cấp cho người sử dụng đất.

Căn cứ Mục II Quyết định số 56-ĐKTK ngày 05/11/1981 của Tổng cục Quản lý ruộng đất ban hành quy định về thủ tục đăng ký thống kê ruộng đất trong cả nước, trách nhiệm bảo quản, lưu trữ hồ sơ đăng ký Chỉ thị số 299/TTg thuộc UBND cấp xã và UBND cấp huyện; do đó, trường hợp hộ gia đình, cá nhân không còn lưu được Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất hoặc Giấy tờ về việc chứng nhận đã đăng ký quyền sử dụng đất của UBND cấp xã, cấp huyện hoặc cấp tỉnh cấp cho người sử dụng đất thì liên hệ đến UBND xã Đức Lân hoặc phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Mộ Đức để được xem xét giải quyết.

2. Cử tri xã Đức Phong, huyện Mộ Đức đề nghị tỉnh chỉ đạo kiểm tra, rà soát lại các đối tượng hưởng chế độ chính sách như thương binh, chất độc hoá học dioxin

Nội dung này, trên cơ sở đề xuất của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Công văn số 5282/SLĐTBXH ngày 23/9/2024, UBND tỉnh giao UBND huyện Mộ Đức chủ trì, phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội nắm bắt thông tin cụ thể từ cử tri xã Đức Phong để kiểm tra, rà soát đối tượng được hưởng chế độ chính sách và trực tiếp trả lời cử tri theo thẩm quyền quy định.

D. Nội dung kiến nghị của cử tri chưa xác định thời gian thực hiện do hạn chế về nguồn lực, chưa thu hút được nhà đầu tư, vướng mắc quy định của pháp luật, ... UBND tỉnh sẽ chỉ đạo triển khai thực hiện, giải quyết khi cân đối được nguồn lực và đảm bảo các điều kiện quy định.

1. Cử tri xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức phản ánh Đoạn bờ thoát lũ Sông Thoá tại Cụm dân cư số 4, Thôn Phước Thịnh (trước nhà Ông Trương Công Chơn) bị sạt lở ảnh hưởng đến nhà ở và đất sản xuất của Nhân dân. Đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét khắc phục.

2. Cử tri xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư xây dựng nơi tránh, trú bão lũ cho tàu thuyền được an toàn.

Chương II. KIẾN NGHỊ CHUNG CỦA CỬ TRI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

A. Nội dung kiến nghị của cử tri đã và đang giải quyết, xử lý

I. Lĩnh vực Công nghiệp

1. Cử tri xã Bình Khương, huyện Bình Sơn phản ánh hiện nay giá điện sinh hoạt quá cao, nhân dân sống chủ yếu là nông nghiệp, thu nhập của hộ dân còn thấp nhưng mức tiền điện tăng, làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân.

Giá bán điện cho tất cả các mục đích sử dụng, trong đó có mục đích sinh hoạt do Nhà nước quy định thống nhất trên toàn quốc. Đối với giá bán lẻ điện sinh hoạt hiện nay đang được áp dụng theo giá điện bậc thang là một trong những công cụ để hỗ trợ các hộ sử dụng điện có thu nhập thấp được tiêu dùng điện đáp ứng nhu cầu ở mức cần thiết và khuyến khích việc sử dụng điện tiết kiệm, hiệu quả. Trong năm 2023, Nhà nước ban hành giá điện mới. Tuy nhiên, giá điện cho bậc đầu từ 0 - 100kWh vẫn giữ ở mức thấp nhằm bảo đảm ổn định giá điện cho các hộ nghèo, hộ chính sách xã hội có mức sử dụng điện thấp (đang chiếm 33,48% số hộ), có cơ cấu giá chỉ bằng 90% giá bán lẻ điện bình quân.

I. Lĩnh vực Nông nghiệp

3. Cử tri xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn đề nghị cho sử dụng máy giám sát hành trình để truy xuất quá trình khai thác làm cơ sở hỗ trợ cho ngư dân theo Quyết định 48 của Chính phủ. Đồng thời, cử tri xã Bình Hải phản ánh theo quy định hiện nay, một số phương tiện có công suất lớn, đăng ký hoạt động đánh bắt xa bờ thì được thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng chính phủ và không được tham gia đánh bắt gần bờ. Tuy nhiên, trên thực tế việc khai thác hải sản phụ thuộc vào thời gian và mùa vụ của từng loài hải sản, vậy nên một phương tiện, ngư dân có thể sử dụng nhiều công cụ đánh bắt khác nhau tùy theo mùa vụ. Đề nghị tỉnh xem xét cho phép ngư dân sau mùa vụ đánh bắt xa bờ được sử dụng phương tiện đó và ngư lưới cụ khác để đánh bắt gần bờ.

a) Về nội dung đề nghị cho sử dụng máy giám sát hành trình để truy xuất quá trình khai thác làm cơ sở hỗ trợ cho ngư dân theo Quyết định 48 của Chính phủ:

Để bảo đảm quyền lợi chính đáng của ngư dân, UBND tỉnh đã có Công văn số 467/UBND-KTN ngày 31/12/2021 đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn “cho phép sử dụng dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) làm căn cứ xác định vị trí, hành trình tàu cá trên biển trong việc xem xét hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg, ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ khi dữ liệu của máy thông tin liên lạc tầm xa có tích hợp định vị vệ tinh (GPS) không thể hiện đầy đủ tin nhắn về Trạm bờ do nguyên nhân khách quan”. Ngày 22/6/2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 185/BNN-TCTS phản hồi: “việc sử dụng dữ liệu thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) chưa được quy định làm điều kiện để hỗ trợ chi phí nhiên liệu cho ngư dân”.

Ngoài ra, qua nhiều lần kiến nghị, ngày 05/8/2024, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Công văn số 5669/BNN-TS về việc trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; qua đó đã trả lời: “Tháng 01 năm 2024, Bộ Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn đã báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế chính sách tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng và ý kiến của các bộ, ngành liên quan, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các chính sách tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg để khắc phục các tồn tại, hạn chế và phù hợp với tình hình mới, tiếp tục thể chế hoá chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế biển gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh, kết hợp bảo vệ chủ quyền biển đảo. Các chính sách tại Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg sẽ tiếp tục được thực hiện đến khi Nghị định mới được ban hành và có hiệu lực thi hành, đề nghị Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo các cấp, ngành tiếp tục thực hiện các chính sách của Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg tại địa phương theo đúng quy định.”

b) Về đề nghị cho phép ngư dân sau mùa vụ đánh bắt xa bờ được sử dụng phương tiện đó và ngư lưới cụ khác để đánh bắt gần bờ:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 43 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ có quy định về Quản lý hoạt động của tàu cá trên các vùng biển Việt Nam đối với tàu đánh bắt nguồn lợi thủy sản, cụ thể: “Tàu có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động tại vùng khơi, không được hoạt động tại vùng ven bờ và vùng lộng”.

Vì vậy, đối với tàu cá đăng ký hoạt động đánh bắt xa bờ theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng chính phủ thì chỉ được phép hoạt động đánh bắt tại vùng khơi, không được hoạt động tại vùng ven bờ và vùng lộng.

4. Cử tri huyện Lý Sơn đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ ngư dân đóng mới, cải hoán tàu thuyền, chi phí đầu vào khi ra khơi, thiết bị thông tin liên lạc hiện đại, máy giám sát hành trình; hỗ trợ mua bảo hiểm, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện. Đồng thời, có cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh phí, tăng phụ cấp cho Ban Chấp hành, Chủ tịch, Phó chủ tịch Nghiệp đoàn nghề cá; chính sách phúc lợi xã hội cho ngư dân bị tai nạn, rủi ro trên biển. Đề nghị tỉnh quan tâm.

a) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ ngư dân đóng mới, cải hoán tàu thuyền, chi phí đầu vào khi ra khơi:

Ngày 07/7/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản, trong đó có quy định về chính sách tín dụng đóng mới, nâng cấp tàu; chính sách vay vốn lưu động áp dụng đến 31/12/2020, đến nay chính sách này đã hết hiệu lực. Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 67. Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 67 được ban hành, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ tham mưu triển khai thực hiện chính sách.

b) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ thiết bị thông tin liên lạc hiện đại:

Triển khai chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; theo đó, Nhà nước hỗ trợ 100% chi phí mua mới máy thông tin liên lạc sóng HF tầm xa VX-1700 đối với tàu tham gia chính sách. Đến nay đã hỗ trợ trên 1.800 máy VX-1700 cho ngư dân (28 triệu đồng/máy).

c) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ máy giám sát hành trình:

Căn cứ điểm đ khoản 3 Điều 44 của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ có quy định “Chủ tàu ... trả chi phí mua, lắp đặt, bảo dưỡng và dịch vụ khác cho đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình tàu cá; được cung cấp thông tin giám sát hành trình của tàu cá mình từ Trung tâm dữ liệu giám sát tàu cá khi có yêu cầu”.

Do nguồn lực tỉnh chưa đảm bảo nên hiện nay tỉnh Quảng Ngãi chưa có chính sách hỗ trợ máy giám sát hành trình. Vì vậy, chủ tàu tự trả chi phí mua máy giám sát hành trình để lắp đặt trên tàu cá theo quy định.

d) Về nội dung đề nghị có chính sách hỗ trợ mua bảo hiểm:

Thời gian qua, UBND tỉnh đã triển khai chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa; theo đó, Nhà nước hỗ trợ 50% phí bảo hiểm thân tàu và 100% phí bảo hiểm tai nạn thuyền viên đối với tàu tham gia chính sách.

đ) Về nội dung đề nghị hỗ trợ phụ cấp đối với chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Nghiệp đoàn Nghề cá:

Liên quan đến nội dung này đã được Liên đoàn Lao động tỉnh trả lời cụ thể sau: Thực hiện Quyết định số 5692/QĐ-TLĐ, ngày 08/12/2022 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định chế độ phụ cấp cán bộ công đoàn các cấp, quy định tại khoản 5 Điều 2 (Công đoàn cấp cơ sở được sử dụng tối đa 45% số thu đoàn phí công đoàn để lại công đoàn cơ sở dùng cho chi phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp kiêm nhiệm và chi lương cán bộ công đoàn chuyên trách...). Trên cơ sở đó, các Nghiệp đoàn Nghề cá căn cứ vào nguồn thu đoàn phí để chi phụ cấp cho Chủ tịch, Phó chủ tịch Nghiệp đoàn, như Nghiệp đoàn Nghề cá: An Vĩnh, An Hải huyện Lý Sơn đã xây dựng được quy chế chi tiêu nội bộ, chi cho Chủ tịch 3.500.000đ/tháng, Phó Chủ tịch 1.000.000đ/tháng, BCH 100.000đ/tháng, Chủ nhiệm UBKT 200.000đ/tháng.

e) Về nội dung đề nghị có chính sách phúc lợi xã hội cho ngư dân bị tai nạn, rủi ro trên biển:

Việc hỗ trợ cho ngư dân có tàu cá bị thiệt hại do thiên tai gây ra thực hiện theo Quyết định số 740/QĐ-UBND, ngày 27/8/2018 của UBND tỉnh nhằm chia sẻ một phần khó khăn, giúp các chủ tàu có điều kiện khôi phục sản xuất. Ngoài ra, trong trường hợp tàu cá bị thiệt hại do thiên tai gây ra sẽ được cơ quan bảo hiểm bồi thường, tiền bảo hiểm bồi

thường là nguồn lực chính để khôi phục sản xuất, bên cạnh đó thời gian qua tỉnh cũng kêu gọi sự hỗ trợ của các tổ chức, như Quỹ hỗ trợ ngư dân chia sẻ hỗ trợ (50 triệu/tàu và 05 triệu/người) để giảm bớt các thiệt hại cho bà con.

5. Cử tri thị xã Đức Phổ phản ánh hiện nay ngư dân ra khơi bám biển phải sử dụng máy nhắn tin và máy giám sát hành trình; để tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đánh bắt xa bờ. Đề nghị tỉnh xem xét chỉ cho phép sử dụng máy giám sát hành trình trong việc ra khơi bám biển. Đồng thời, tạo điều kiện cho ngư dân thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm các loại tàu thuyền có thân tàu lớn hơn 6m, nhỏ hơn 12m.

a) Về nội dung phản ánh hiện nay ngư dân ra khơi bám biển phải sử dụng máy nhắn tin và máy giám sát hành trình; để tạo điều kiện thuận lợi cho ngư dân đánh bắt xa bờ. Đề nghị tỉnh xem xét chỉ cho phép sử dụng máy giám sát hành trình trong việc ra khơi bám biển:

Đối với nội dung này đã được trả lời cho cử tri xã Bình Chánh - huyện Bình Sơn ở trên.

b) Về nội dung đề nghị tạo điều kiện cho ngư dân thực hiện việc đăng ký, đăng kiểm các loại tàu có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12m:

Đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6m đến dưới 12m không thuộc đối tượng đăng kiểm; Chủ tàu cá này cần thực hiện đăng ký và được cấp Giấy phép khai thác thủy sản theo quy định.

Hiện nay, trên địa bàn thị xã Đức Phổ có 226 tàu cá có chiều dài từ 6m đến dưới 12m đã đăng ký và 232 tàu cá chưa đăng ký (tàu cá “3 không”). Triển khai thực hiện đăng ký tàu cá theo Thông tư số 06/2024/TT-BNNPTNT ngày 06/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của UBND tỉnh về việc Công bố danh sách tàu cá đã được đóng mới, cải hoán, mua bán, tặng cho đang hoạt động không đủ thành phần hồ sơ để được đăng ký theo quy định trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thủy sản phối hợp với UBND các xã/phường, các đồn, trạm kiểm soát biên phòng trên địa bàn thị xã Đức Phổ tổ chức làm việc với chủ tàu để kiểm tra thực tế từng tàu cá và hướng dẫn chủ tàu hoàn thiện các thủ tục để được đăng ký tàu cá theo quy định. Đến nay (tàu cá “3 không”) đã được đăng ký 156 /232 tàu cá.

6. Cử tri các xã: Tịnh Đông, Tịnh Hiệp, Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh phản ánh: Hiện nay giá phân bón quá cao, nông dân sản xuất nông sản gặp nhiều khó khăn. Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư cầu và hỗ trợ nông dân.

Tại điểm b khoản 2 Điều 18 Luật Giá ngày 19/6/2023 (có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2024) có quy định: “Khi cơ quan có thẩm quyền ban bố tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và mất bằng giá thị trường hàng hóa, dịch vụ có biến động bất thường”

Ngoài ra, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Giá: Việc thực hiện bình ổn giá trong trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 18 của Luật này được triển khai như sau: “Đối với việc bình ổn giá tại phạm vi địa phương, sở quản lý ngành, lĩnh vực đánh giá diễn biến thực tế và mặt bằng giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn; có văn bản gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp, thời hạn bình ổn giá phù hợp. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo phân công của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Chính phủ về kết quả bình ổn giá, đồng thời gửi Bộ Tài chính tổng hợp vào báo cáo tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường”.

Thời gian qua, tại tỉnh Quảng Ngãi, cơ quan có thẩm quyền chưa ban bố tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật và mặt bằng giá thị trường phân đạm, phân DAP, phân NPK chưa có biến động bất thường. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có căn cứ để tham mưu đề xuất UBND tỉnh thực hiện bình ổn giá phân bón theo quy định của Luật Giá năm 2023.

Do đó, căn cứ các quy định nêu trên, việc cử tri đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ nông dân giá phân bón (cụ thể là phân đạm, phân DAP, phân NPK thuộc danh mục bình ổn giá) là chưa phù hợp.

III. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường

2. Cử tri huyện Tư Nghĩa đề nghị tỉnh quan tâm việc giảm lệ phí thu tiền cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện chuyển từ CMND sang CCCD trên giấy CNQSDĐ.

Trên cơ sở định mức quy định của Nhà nước, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 Ban hành Đơn giá dịch vụ thực hiện thủ tục đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở tài sản khác gắn liền với đất do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (có hiệu lực từ ngày 15/8/2021), theo đó quy định thủ tục:

- Đăng ký biến động khi người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đổi tên, nhân thân hoặc địa chỉ; sai sót, nhầm lẫn về nội dung thông tin trong hồ sơ địa chính và trên GCN: Trường hợp chỉnh lý trên GCN cũ với mức thu **194.000 đồng/GCN**; trường hợp cấp mới Giấy chứng nhận: **322.000 đồng/GCN**.

- Đăng ký, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: **353.000 đồng/GCN**.

Hiện nay, Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện thu tiền với mức thu theo quy định nêu trên.

3. Cử tri xã Bình Phước, huyện Bình Sơn đề nghị tỉnh bổ sung nội dung cho tách, hợp thửa đất theo khoản 1, Điều 4, Quyết định 85/2021 về quy định điều kiện tách thửa đất, điều kiện hợp thửa đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh; trong đó có quy định thửa đất phải đảm bảo điều kiện có ít nhất một cạnh tiếp

giáp với đường, đề nghị tỉnh bổ sung thêm tiếp giáp đường nương kênh nhằm tạo điều kiện cho người dân được tách thửa.

Thực hiện Luật Đất đai năm 2024, có hiệu lực từ ngày 01/8/2024, hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Dự thảo Quyết định ban hành Quy định điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và gửi lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan, đến nay, đang hoàn thiện Dự thảo theo Báo cáo thẩm định số 197/BC-STP ngày 30/8/2024 của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

Theo nội dung Dự thảo có quy định cụ thể điều kiện tách, hợp thửa: Trường hợp thửa đất không tiếp giáp với đường giao thông hiện hữu mà tiếp giáp với rãnh thoát nước của hệ thống đường giao thông; tiếp giáp với hệ thống kênh, nương kết hợp làm đường giao thông (nương ngầm, bờ kênh, bờ nương, đê, kè) để giải quyết nội dung vướng mắc, bất cập nêu trên.

4. Cử tri xã Nghĩa Dũng, thành phố Quảng Ngãi phản ánh hiện nay một số hộ dân đã có giấy CNQSDĐ, sau khi người dân hiến đất cho nhà nước để mở rộng làm đường bê tông xi măng, đến nay người dân xin cấp đổi lại giấy CNQSDĐ, nhưng khi đo đạc lại, thiếu đất; Văn phòng đăng ký đất đai không cấp được và yêu cầu phải có hợp đồng tặng cho Nhà nước, gây phiền hà cho người dân hiến đất mở đường. Đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng giải quyết cho người dân.

- Đối với trường hợp người sử dụng đất đã hiến, tặng cho một phần diện tích thửa đất (chỉ thỏa thuận chứ không có văn bản cho tặng theo quy định) để xây dựng đường giao thông, các công trình công cộng khác hoặc tự chừa một phần diện tích để mở rộng đường giao thông đã có sẵn hoặc tự chừa đường đi vào chỗ ở mà ngoài đường đi này không còn lối đi nào khác và đã hình thành trước ngày 15/01/2022 (ngày Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh có hiệu lực thi hành), nhưng chưa làm thủ tục cho tặng theo quy định thì nay người sử dụng đất được thực hiện thủ tục đăng ký biến động đối với diện tích theo hiện trạng đang sử dụng đất thực tế. Riêng trường hợp tự mở đường thì Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh (Chi nhánh) phải lấy ý kiến UBND cấp xã về thời điểm tự mở đường hoặc phải có hồ sơ mang tính pháp lý mở đường trước ngày 15/01/2022. Khi thực hiện các trường hợp nêu trên, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh không yêu cầu người sử dụng đất thực hiện lại thủ tục cho tặng đất.

Nội dung này, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hướng dẫn thực hiện tại Thông báo số 6506/TB-STNMT ngày 15/12/2022.

- Đối với trường hợp người sử dụng đất tặng cho quyền sử dụng đất để mở rộng đường giao thông sau ngày 15/01/2022: thực hiện theo quy định tại Điều 135 Luật Đất đai năm 2024 và được Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 40 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 đã hướng dẫn cụ thể như sau:

“1. Trường hợp thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận thì thực hiện như sau:

a) Người sử dụng đất nộp văn bản tặng cho quyền sử dụng đất hoặc biên bản họp giữa đại diện thôn, ấp, làng, bản, buôn, bom, phum, sóc, tổ dân phố, điểm dân cư với người sử dụng đất về việc tặng cho quyền sử dụng đất và bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất.

Trường hợp có biên bản họp giữa Ủy ban nhân dân cấp xã với người sử dụng đất về việc tặng cho quyền sử dụng đất thì người sử dụng đất chỉ nộp bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển văn bản về việc tặng cho quyền sử dụng đất kèm theo Giấy chứng nhận đã cấp đến Văn phòng đăng ký đất đai;

c) Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính hoặc trích đo bản đồ địa chính, xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp tặng cho một phần diện tích thửa đất.

Trường hợp người sử dụng đất tặng cho toàn bộ diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận thì thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp để quản lý;

d) Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc chuyển Giấy chứng nhận tới Ủy ban nhân dân cấp xã để trao cho người được cấp.”

Căn cứ quy định nêu trên, người sử dụng đất liên hệ Văn phòng Đăng ký đất đai để thực hiện theo đúng quy định

B. Nội dung kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri có tính chất bức xúc đã trả lời tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 (Báo cáo 162/BC-UBND ngày 19/7/2024)

1. Cử tri một số địa phương trong tỉnh phản ánh các công trình dự án trên địa bàn tỉnh thi công còn dở dang, vì vướng mắc trong công tác đền bù và áp giá đền bù quá thấp chưa thỏa đáng cho người dân, cụ thể: Dự án đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh giai đoạn 2b đi qua xã Bình Châu, huyện Bình Sơn; Dự án đường Hoàng Sa – Dốc sỏi, Dự án đường Thạch Bích nối dài, Dự án Vsip Quảng Ngãi giai đoạn 1b đi qua xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh;... Đề nghị tỉnh quan tâm để đảm bảo quyền lợi cho người dân.

Căn cứ khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai, giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất là giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do UBND tỉnh quyết định tại thời điểm thu hồi đất. Về nguyên tắc, trình tự xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án theo đúng quy định tại Điều 112, Điều 114 Luật Đất đai, Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Ngoài giá đất để tính tiền bồi thường được xác định như trên thì khi thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng, người sử dụng đất còn được hưởng các chính sách hỗ trợ, tái định cư theo quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh, cụ thể: (1) Đối với đất nông nghiệp và đất sản xuất kinh doanh: người sử dụng đất bị Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp, đất sản xuất kinh

doanh sẽ được hưởng các khoản hỗ trợ về ổn định đời sống, ổn định sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm bằng 3 đến 5 lần giá đất nông nghiệp của cùng loại đất quy định trong bảng giá đất và các khoản hỗ trợ phù hợp khác theo quy định; (2) Đối với đất ở: người sử dụng đất bị Nhà nước thu hồi đất ở sẽ được xem xét, hỗ trợ tái định cư, bố trí tái định cư hoặc phân phối lại đất ở cho người đang sử dụng đất có đất bị thu hồi, giá đất tái định cư được xác định để tính thu tiền sử dụng đất cũng theo cơ chế tương ứng với giá đất bị thu hồi và được Nhà nước hỗ trợ mức chênh lệch tiền sử dụng đất phải nộp đối với trường hợp đủ điều kiện bố trí tái định cư và các khoản hỗ trợ phù hợp khác theo quy định. Từ những nội dung nêu trên cho thấy khi thực hiện thu hồi đất thì ngoài việc bồi thường, người sử dụng đất còn được hưởng các chính sách hỗ trợ, tái định cư phù hợp với từng loại đất, cơ bản đã đáp ứng được quyền lợi của người dân.

Đồng thời hiện nay, quy định về cơ chế bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh cũng đang được rà soát, sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân có đất bị thu hồi *(để ban hành thay thế Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật Đất đai 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024).*

2. *Cử tri nhiều xã của huyện Mộ Đức, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Bình Sơn, Sơn Tịnh, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi đề nghị tỉnh xem xét cho chủ trương nâng hạn mức đất ở cho người dân và chuyển mục đích sử dụng đất ở nhằm tạo điều kiện cho người dân xây dựng nhà ở, tách thửa cho con cái,... Việc quy hoạch, triển khai các dự án chậm dẫn đến khó khăn trong xây dựng về nhà ở, tách thửa cho con cái của người dân. Đề nghị tỉnh quan tâm; đồng thời, tỉnh cần quy định việc đơn giản hóa các thủ tục và các loại giấy tờ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.*

a) Về Chủ trương nâng hạn mức đất ở.

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành, hạn mức đất ở *(gồm hạn mức công nhận đất ở và hạn mức giao đất ở)* được Quốc hội giao cho UBND tỉnh tỉnh quy định. Theo đó, hạn mức đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được quy định cụ thể tại Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi *(ngưng hiệu lực một phần nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 12/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 09/8/2019 của UBND tỉnh được kế thừa từ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 54/2015/QĐ-UBND ngày 10/12/2015; số 04/2012/QĐ-UBND ngày 02/3/2012; số 22/2009/QĐ-UBND ngày 24/10/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; theo đó hạn mức đất ở quy định tại các Quyết định phù hợp với điều kiện phát triển tại địa phương và được áp dụng trong thực tiễn mà chưa có phát sinh vướng mắc.

Hiện nay, thực hiện theo quy định Luật Đất đai 2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã dự thảo Quy định ban hành kèm theo Quyết định của UBND tỉnh “*Quy định về hạn mức giao đất ở, đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế*

hoạch sử dụng đất; hạn mức công nhận đất ở; hạn mức giao đất để công nhận quyền sử dụng đất cho cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân; quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất có trước ngày 15/10/1993 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi” và gửi lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tham gia góp ý tại Công văn số 3400/STNMT-QLĐĐ ngày 17/7/2024. Sau khi có ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

b) Về chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân:

- Hiện nay, Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023. Để thực hiện công tác quản lý nhà nước về đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được kịp thời, đồng bộ, thống nhất, có tính khả thi cao, đúng quy định của Luật Quy hoạch, Luật Đất đai và pháp luật có liên quan, UBND tỉnh đã có Công văn số 6151/UBND-KTN ngày 04/12/2023 về việc lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 cấp tỉnh và lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Hiện nay, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện nhưng phải chờ hồ sơ Quy hoạch tỉnh được hoàn thiện chính thức để đối chiếu, kiểm tra, rà soát cho thống nhất, phù hợp với quy hoạch cấp trên.

- Thời gian hoàn thành điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện: Theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo kết luận số 273/TB-UBND ngày 07/6/2024, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn chỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện, đảm bảo hoàn thành trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ Quy hoạch tỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư bàn giao. Do đó, sau khi hồ sơ Quy hoạch tỉnh được bàn giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, rà soát, đối chiếu, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện thì mới đảm bảo điều kiện để UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện rà soát nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất để đăng ký chỉ tiêu vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đối với các trường hợp đảm bảo điều kiện theo đúng quy định trước khi xem xét quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

c) Về hồ sơ Thủ tục hành chính về đất đai.

Thực hiện quy định hiện hành, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1018/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 11/01/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,

được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời các Thủ tục hành chính về đất đai được công bố, công khai kịp thời, đầy đủ và chính xác trên Cổng dịch vụ công Quảng Ngãi tại địa chỉ: <https://dichvucong.quangngai.gov.vn> và Sở Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ: <https://stnmt.quangngai.gov.vn> . Do đó, đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân nghiên cứu thực hiện theo quy định.

./.